

#### ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN



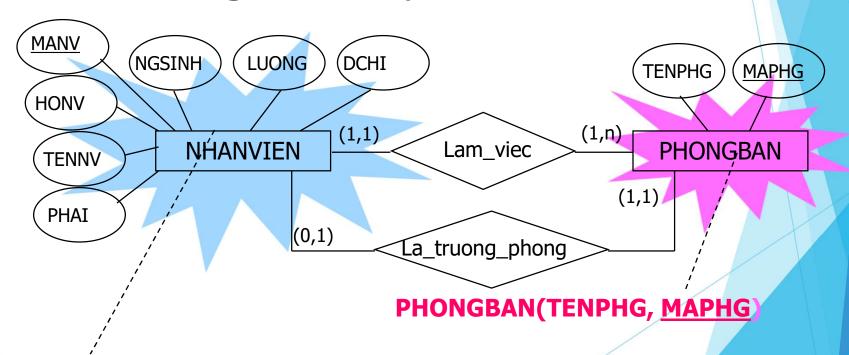
# Chương 2 Mô hình dữ liệu quan hệ (Relational Data Model)

#### Nội dung

- 1. Giới thiệu
- 2. Các khái niệm của mô hình quan hệ
- 3. Khóa
- 4. Các đặc trưng của quan hệ
- 5. Chuyển lược đô ER sang mô hình dữ liệu quan hệ

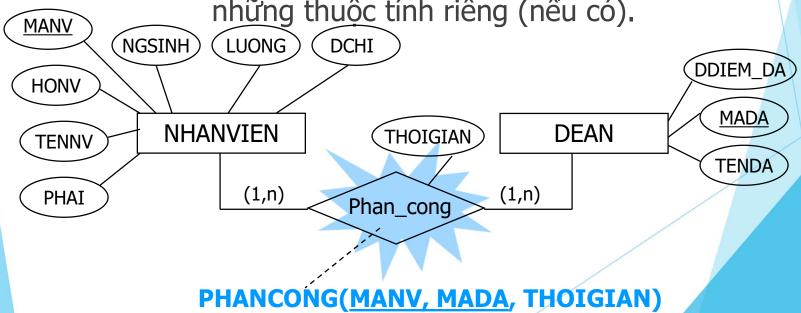
# Các qui tắc chuyển đổi

- ► (1) Tập thực thể
  - Các tập thực thể (trừ tập thực thể yếu) chuyển thành các quan hệ có cùng tên và tập thuộc tính

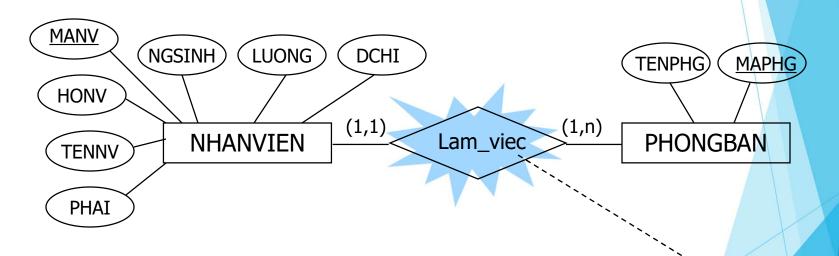


NHANVIEN(MANV, TENNV, HONV, NGSINH, DCHI, PHAI, LUONG)

- (2) Mối kết hợp
  - ▶ (2a) Nhiều-Nhiều
    - ► Tạo một quan hệ mới có
      - ► Tên quan hệ là tên của mối kết hợp
      - Thuộc tính là những thuộc tính khóa của các tập thực thể liên quan và những thuộc tính riêng (nếu có).

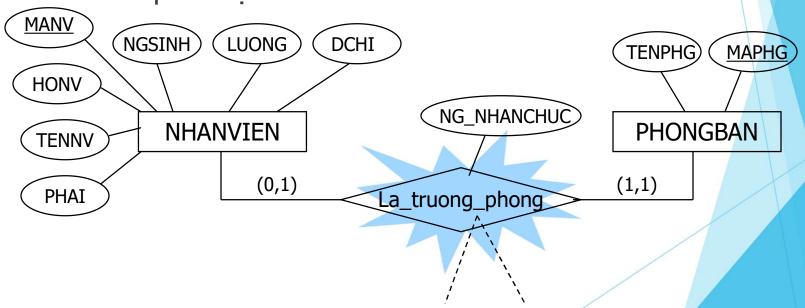


- ► (2) Mối quan hệ
  - ▶ (2b) Một-Nhiều
    - ► Thêm vào quan-hệ-nhiều thuộc tính khóa của quan-hệ-một



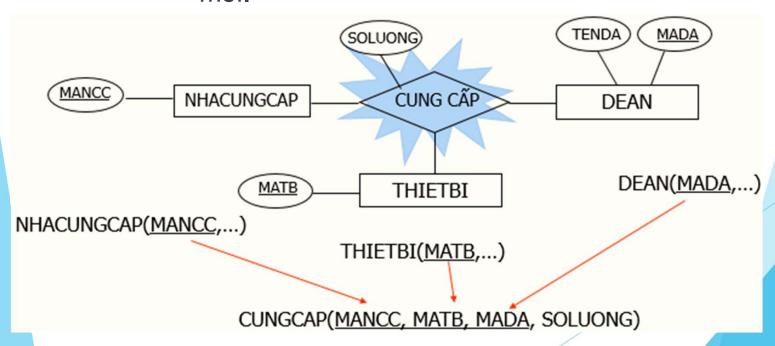
NHANVIEN(MANV, TENNV, HONV, NGSINH, DCHI, PHAI, LUONG, MAPHG)

- ▶ (2) Mối quan hệ
  - ► (2c) Một-Một
    - Hoặc thêm vào quan hệ này thuộc tính khóa của quan hệ kia
    - ► Hoặc thêm thuộc tính khóa vào cả 2 quan hệ

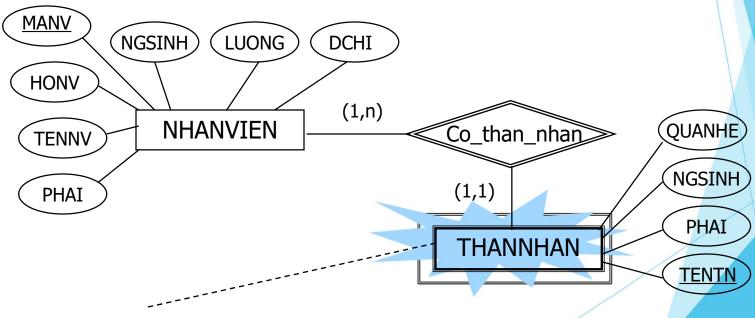


PHONGBAN(MAPHG, TENPHG, MANV, NG\_NHANCHUC)

- (2) Mối quan hệ
  - (2d) Mối kết hợp 3 ngôi
    - Chuyển thành quan hệ mới, có khoá chính gồm 3 thuộc tính khoá của 3 thực thể tham gia mối kết hợp. Thuộc tính mối kết hợp (nếu có) trở thành thuộc tính của quan hệ mới.

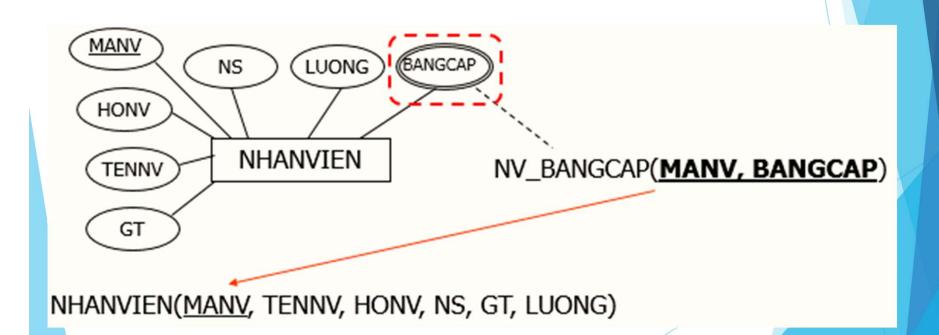


- ► (3) Thực thể yếu
  - Chuyển thành một quan hệ
    - Có cùng tên với thực thể yếu
    - ► Thêm vào thuộc tính khóa của quan hệ liên quan



THANNHAN(MANV, TENTN, PHAI, NGSINH, QUANHE)

- ▶ (4) Thuộc tính đa trị
  - Chuyển thành quan hệ mới
    - Khóa chính gồm thuộc tính đa trị và thuộc tính khóa của thực thể



#### Bài tập

Chuyển đổi mô hình ER sang mô hình dữ liệu quan hệ

